

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên 6 tháng đầu năm học 2024-2025

Thực hiện Mục tiêu chất lượng của trường Cao đẳng Sơn La năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 176/KH-CĐSL ngày 05/7/2024 của trường Cao đẳng Sơn La về việc Thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên năm học 2024-2025-Trường Cao đẳng Sơn La;

Căn cứ Báo cáo Thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên 6 tháng đầu năm học 2024-2025 của các Đơn vị trực thuộc được phân công;

Trường Cao đẳng Sơn La báo cáo Kết quả thực hiện Thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên 6 tháng đầu năm học 2024-2025, cụ thể:

1. Kết quả thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên 6 tháng đầu năm học 2024-2025

(Kèm theo phụ lục 01)

2. Đánh giá kết quả thực hiện

2.1. Kết quả thực hiện

- Công tác chi thường xuyên so với cùng kỳ năm học trước giảm 24,5%
- So với cùng kỳ năm học trước, Các chi phí đảm bảo đạt và vượt mức tiết kiệm chi:

+ Công tác phí: -36,7%

+ Tiền thuê vệ sinh môi trường: -59,0%

+ Thuê dịch vụ bảo vệ: -100,0%

+ Chi các dịch vụ viễn thông, thông tin, truyền thông, liên lạc...: -44,0%

+ Chi hội nghị, tiếp khách: -80,5%

- Một số chi phí không đạt mức tiết kiệm chi với kế hoạch đề ra là:

+ Chi phí tiền điện tăng: 5,0% (nguyên nhân: do thực hiện nhiều công trình sửa chữa, cải tạo)

+ Tiền nước: Tăng 18,6% (nguyên nhân: do thực hiện nhiều công trình sửa chữa, cải tạo)

+ Chi mua văn phòng phẩm: Tăng 52,8%.

2.2. Công tác tổ chức thực hiện

- Ưu điểm: Cơ bản thực hiện theo kế hoạch đề ra, công tác tiết kiệm chi trong nội dung chi công tác phí; Chi hội nghị, tiếp khách và văn phòng phẩm thực hiện tốt.

- Tồn tại, hạn chế:

Hầu hết các đơn vị được phân công phụ trách xây dựng kế hoạch thực hiện chậm, quá trình tổng hợp báo cáo còn chậm.

3. Giải pháp, kiến nghị

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 176/KH-CĐSL ngày 05/7/2024;

- Một số Giải pháp cụ thể

+ Tiếp tục rà soát Quy chế chi tiêu nội bộ, cắt bỏ một số chi phí không còn phù hợp.

+ Tiếp tục duy trì hình thức thuê dịch vụ bảo vệ; vệ sinh môi trường sang sử dụng lao động hợp đồng, nhằm giảm chi phí thuê.

+ Hạn chế tối đa chi phí tiếp khách, tổ chức lễ kỷ niệm, chi đoàn ra, đoàn vào, công tác phí.

+ Đẩy mạnh công tác giảng dạy trên hệ thống trực tuyến để giảm bớt chi công tác phí đi dạy tại TTGD TX các huyện.

+ Thường xuyên rà soát cơ sở vật chất, hệ thống điện nước nhằm tránh tình trạng hỏng hóc, rò rỉ gây thất thoát lãng phí.

+ Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí văn phòng phẩm; đẩy mạnh thực hiện trao đổi văn bản điện tử hạn chế tối đa sử dụng văn bản giấy. Tiếp tục khoán sử dụng văn phòng phẩm, khoán in tài liệu, photo đối với các đơn vị trực thuộc.

Trên đây là Báo cáo Kết quả thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên 6 tháng đầu năm học 2024-2025./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Các Đơn vị trực thuộc;
- Lưu VT, KHTC.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đức Long

Phụ lục 01:
Kết quả thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên 6 tháng đầu năm học 2024-2025
(Kèm theo Báo cáo số /BC-CĐSL ngày /01/2025)

ĐVT : 1000 đồng

TT	Nội dung	Thực hiện năm học 2023-2024			Kế hoạch năm học 2024-2025	Thực hiện năm học 2024-2025			Tỷ lệ so với năm học trước		
		Từ T7-12/2023	Từ T1-6/2024	Tổng		Từ T7-12/2024	Từ T1-6/2025	Tổng	Từ T7-12/2024	Từ T1-6/2025	Cả năm học
	Các khoản chi thường xuyên	1.790.330	1.276.710	3.067.040	2.755.000	1.352.325	0	1.352.325	-24,5%		-55,9%
1	Công tác phí	676.474	471.091	1.147.565	1.100.000	428.160		428.160	-36,7%		-62,7%
2	Chi trả tiền điện, nước, vệ sinh môi trường	835.759	639.183	1.474.942	1.240.000	740.413	0	740.413	-11,4%		-49,8%
	<i>Tiền điện</i>	<i>417.624</i>	<i>334.919</i>	<i>752.543</i>	<i>650.000</i>	<i>438.663</i>		<i>438.663</i>	<i>5,0%</i>		<i>-41,7%</i>
	<i>Tiền nước</i>	<i>213.277</i>	<i>232.692</i>	<i>445.969</i>	<i>400.000</i>	<i>252.869</i>		<i>252.869</i>	<i>18,6%</i>		<i>-43,3%</i>
	<i>Tiền thuê vệ sinh môi trường</i>	<i>119.176</i>	<i>71.572</i>	<i>190.748</i>	<i>190.000</i>	<i>48.880</i>		<i>48.880</i>	<i>-59,0%</i>		<i>-74,4%</i>
	<i>Thuê dịch vụ bảo vệ</i>	<i>85.682</i>	<i>0</i>	<i>85.682</i>	<i>0</i>			<i>0</i>	<i>-100,0%</i>		<i>-100,0%</i>
3	Chi các dịch vụ viễn thông, thông tin, truyền thông, liên lạc...	137.707	61.860	199.567	190.000	77.073		77.073	-44,0%		-61,4%
4	Chi mua văn phòng phẩm	59.493	0	59.493	55.000	90.929		90.929	52,8%		52,8%
5	Chi hội nghị, tiếp khách	80.897	104.576	185.473	170.000	15.750		15.750	-80,5%		-91,5%